TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH LỢI** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **02**/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 10 – 01 – 2025.
V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỢI, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Hoàng Tính**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Kim Thị Sà Mết**

2. Ông **Đào Văn Vĩnh**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Tào Diệu Như**, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà **Châu Ngọc Hạnh** - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 241/2024/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2024 về việc "ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2024 giữa đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Lê Thị L**, sinh năm 1987. Địa chỉ: Ấp C, xã L, huyện V, tỉnh Bạc Liêu. Chỗ ở hiện nay: Ấp B, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu. (Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt)

- *Bị đơn:* Anh **Trương Thanh P**, sinh năm 1986. Địa chỉ: Ấp C, xã L, huyện V, tỉnh Bạc Liêu. (Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Lê Thị L trình bày: Về hôn nhân: Năm 2012, chị Lê Thị L tự nguyện xây dựng hôn nhân với anh Trương Thanh P được gia đình hai bên tổ chức đám cưới theo phong tục địa phương, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện V, tỉnh Bạc Liêu được cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 18/01/2012. Trong thời gian chung sống, vợ chồng đã phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng ý kiến, dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn hạnh phúc, đời sống chung không thể kéo dài nên chị Lê Thị L yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Trương Thanh P. Về con chung: Chị Lê Thị L và anh Trương Thanh P chung sống với nhau có 02 người con chung gồm: Trương Triệu V, sinh ngày 13/6/2009 và Trương Gia B, sinh ngày 27/3/2012. Khi ly hôn, chị Lê Thị L yêu cầu được quyền tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 người con chung nêu trên cho đến khi trưởng

thành do các cháu Trương Triệu V và Trương Gia B hiện đang sống chung với chị Lê Thị L. Về cấp dưỡng: Chị Lê Thị L không yêu cầu anh Trương Thanh P phải cấp dưỡng cho con. Về tài sản chung, nợ chung nên không có yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Đơn yêu cầu đề ngày 03/10/2024 (bút lục 29), bị đơn anh Trương Thanh P trình bày: Anh Trương Thanh P thống nhất lời trình bày của chị Lê Thị L về thời gian kết hôn, con chung, tài sản chung và nợ chung. Nay chị Lê Thị L yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Trương Thanh P thì anh Trương Thanh P đồng ý ly hôn với chị Lê Thị L. Về con chung, anh Trương Thanh P đồng ý giao 02 cháu Trương Triệu V, sinh ngày 13/6/2009 và Trương Gia B, sinh ngày 27/3/2012 cho chị Lê Thị L tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành và anh Trương Thanh P không phải cấp dưỡng cho con. Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu trình bày quan điểm: Từ khi thụ lý cho đến khi mở phiên tòa xét xử sơ thẩm, Tòa án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Viện kiểm sát chưa phát hiện vi phạm của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa. Các đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng được quy định tại các điều 70, 71, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử sự ghi nhận thuận tình ly hôn của chị Lê Thị L và anh Trương Thanh P. Cho chị Lê Thị L ly hôn với anh Trương Thanh P. Về con chung: Giao các cháu Trương Triệu V, sinh ngày 13/6/2009 và Trương Gia B, sinh ngày 27/3/2012 cho chị Lê Thị L tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành. Về cấp dưỡng: Anh Trương Thanh P không phải cấp dưỡng cho con do chị Lê Thị L không có yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về án phí: Các đương sự phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền: Chị Lê Thị L nộp đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, nuôi con khi ly hôn với anh Trương Thanh P; anh P có địa chỉ tại ấp C, xã L, huyện V, tỉnh Bạc Liêu. Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu thụ lý, giải quyết là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Ngày 03/10/2024, chị Lê Thị L và anh Trương Thanh P có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Lê Thị L và anh Trương Thanh P.

[3] Về hôn nhân: Chị Lê Thị L và anh Trương Thanh P là vợ chồng, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện V, tỉnh Bạc Liêu được cấp Giấy chứng nhận kết hôn ngày 18/01/2012 nên hôn nhân của chị Lê Thị L và anh Trương Thanh P là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

[4] Chị Lê Thị L và anh Trương Thanh P cùng xác định trong thời gian chung sống đã phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng ý kiến dẫn đến tình cảm vợ chồng

không còn hạnh phúc, đời sống chung không thể kéo dài nên chị Lê Thị L yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Trương Thanh P. Đồng thời, anh Trương Thanh P cũng đồng ý và có yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với chị Lê Thị L. Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận ghi nhận sự thuận tình ly hôn của chị Lê Thị L và anh Trương Thanh P. Xử cho chị Lê Thị L ly hôn với anh Trương Thanh P.

[5] Về con chung: Các cháu Trương Triệu V, sinh ngày 13/6/2009 và Trương Gia B, sinh ngày 27/3/2012 đang sinh sống chung với chị Lê Thị L và có nguyện vọng tiếp tục chung sống với chị Lê Thị L khi chị Lê Thị L ly hôn với anh Trương Thanh P. Mặt khác, anh Trương Thanh P cũng đồng ý giao hai người con chung nêu trên cho chị Lê Thị L tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành. Xét thấy, đây là sự tự nguyện thỏa thuận của chị Lê Thị L và anh Trương Thanh P nên Hội đồng xét xử giao các cháu Trương Triệu V và Trương Gia B cho chị Lê Thị L tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành.

[6] Anh Trương Thanh P không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở theo quy định tại khoản 3 Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình.

[7] Về cấp dưỡng: Chị Lê Thị L không có yêu cầu anh Trương Thanh P phải cấp dưỡng cho hai cháu Trương Triệu V và Trương Gia B nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[8] Về tài sản: Chị Lê Thị L và anh Trương Thanh P thống nhất xác định trong thời gian chung sống vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung và không có yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[9] Về án phí: Chị Lê Thị L và anh Trương Thanh P thuận tình ly hôn nên phải nộp 50% mức án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch về hôn nhân và gia đình (300.000 đồng x 50%) là 150.000 đồng, mỗi người phải nộp 75.000 đồng. Chị Lê Thị L đã nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm số tiền 300.000 đồng tại Biên lai số 0004396 ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu, được chuyển thu án phí dân sự sơ thẩm số tiền 75.000 đồng; chị Lê Thị L được trả lại số tiền chênh lệch là 225.000 đồng, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

[10] Từ những phân tích trên, có căn cứ chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi tại phiên tòa.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 9, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Ghi nhận sự thuận tình ly hôn của chị Lê Thị L và anh Trương Thanh P. Xử cho chị Lê Thị L ly hôn với anh Trương Thanh P.

2. Về con chung: Giao các cháu Trương Triệu V, sinh ngày 13/6/2009 và Trương Gia B, sinh ngày 27/3/2012 cho chị Lê Thị L tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành.

Anh Trương Thanh P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về cấp dưỡng: Anh Trương Thanh P không phải cấp dưỡng cho con do chị Lê Thị L không có yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Lê Thị L và anh Trương Thanh P thống nhất xác định không có và không có yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

5. Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình: Chị Lê Thị L và anh Trương Thanh P mỗi người phải nộp 75.000 đồng. Chị Lê Thị L đã nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm số tiền 300.000 đồng tại Biên lai số 0004396 ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu, được chuyển thu án phí dân sự sơ thẩm số tiền 75.000 đồng; chị Lê Thị L được trả lại số tiền chênh lệch là 225.000 đồng, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

6. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Vĩnh Lợi, Bạc Liêu;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Lợi, Bạc Liêu;
- UBND xã Long Thạnh, huyện Vĩnh Lợi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hoàng Tính